

# Thông tin sản phẩm

Bảng dữ liệu kỹ thuật: **BestRepair CE600**

Ngày tạo: **01.03.2025**

## MÔ TẢ SẢN PHẨM

BestRepair CE600 là vữa sửa chữa bề mặt, một thành phần, gốc xi măng polymer.

BestRepair CE600 là sự kết hợp giữa: Xi măng đặc biệt, các khoáng và sợi khoáng silicate chọn lọc, polymer và các loại phụ gia chuyên dụng để tạo ra các tính năng hóa lý cần thiết cho sản phẩm.

## ỨNG DỤNG

- Dùng để dặm vá, sửa chữa, tái cấu trúc nhằm hoàn thiện các bề mặt nền, sàn, tường, trần, vách... bị rỗ tổ ong, bị hư hỏng do xâm thực, do va đập, do mài mòn cơ học,... trong quá trình sử dụng.
- Tạo lại độ phẳng cho các bề mặt mới chưa đạt độ phẳng, bóng do thi công.
- Sử dụng cho tất cả các loại bề mặt ở những nơi có tải trọng vừa và nhẹ như: nền nhà xưởng, bãi đậu xe, đáy hồ bơi, bể chứa nước, các cấu kiện đúc sẵn...

## ƯU ĐIỂM

- Một thành phần, định lượng chính xác, đồng nhất sẵn tại nhà máy nên dễ sử dụng, hạn chế tối đa rủi ro trong quá trình thi công.
- Độ dẻo cao, dễ điều chỉnh nên rất dễ thi công nên tiết kiệm nhân công, vật tư rất đáng kể. Không co ngót, hạn chế tối đa hiện tượng nứt bề mặt trong quá trình đóng rắn của vật liệu.
- Cường độ phát triển nhanh và cao, mau đưa công trình vào sử dụng.
- Tăng cường khả năng chống mài mòn, chống dầu, chống ăn mòn hóa học, chống ẩm, chống thấm cho bề mặt sửa chữa.
- Tăng cao giá trị thẩm mỹ cho công trình.
- Dễ bảo dưỡng và không làm phát sinh chi phí bảo dưỡng.
- Không độc hại, có thể sử dụng cho hồ chứa nước sinh hoạt.
- Không chứa chloride gây ăn mòn cốt thép.
- Thích hợp với điều kiện khí hậu Việt Nam.

## THÔNG TIN SẢN PHẨM

**Thành phần:** Xi măng, cốt liệu khoáng và sợi khoáng chọn lọc, phụ gia.

**Trạng thái:** Dạng bột khô màu xám xi măng.

**Khối lượng riêng:** Dạng bột khô:  $2.65 \pm 0.02$  kg/lít. Dạng ướt:  $2.23 \pm 0.02$  kg/lít.

**Định mức sử dụng:** Khoảng  $74 \div 75$  bao cho một  $m^3$  vữa thi công.

**Đóng gói:** 25 kg/bao.

**Bảo quản:** Nơi thoáng mát, khô ráo, nhiệt độ môi trường  $5^{\circ}\text{C} - 35^{\circ}\text{C}$ .

**Hạn sử dụng:** 12 tháng kể từ ngày sản xuất.

## THÔNG SỐ KỸ THUẬT

**Thông tin thi công:**

# Thông tin sản phẩm

Bảng dữ liệu kỹ thuật: **BestRepair CE600**

Ngày tạo: **01.03.2025**

- Nhiệt độ môi trường thi công: Tối thiểu +6 °C/ tối đa +40 °C.
- Thời gian thi công: ~ 30 phút kể từ lúc trộn (ở 27°C).
- Chiều dày thi công: 5- 20 mm/lớp.

## Chỉ tiêu kỹ thuật:

Chỉ tiêu	Kết quả	Phương pháp thử
Kích thước cốt liệu (mm)	≤ 2.5	-
Hàm lượng nước trộn (%)	13 -15	-
Độ co ngót (%)	≤ 0.1	ASTM C490
Cường độ nén (MPa)		ASTM C349
1 ngày (*)	≥ 16	
3 ngày (*)	≥ 27	
7 ngày (*)	≥ 45	
28 ngày (**)	≥ 60	
Cường độ uốn (MPa)		ASTM C348
1 ngày (*)	≥ 4.0	
3 ngày (*)	≥ 5.0	
7 ngày (*)	≥ 6.0	
28 ngày (**)	≥ 8.0	
Cường độ bám dính 28 ngày (MPa)	≥ 1.5	ASTM D7234

(\*) kết quả chỉ có tính chất tham khảo; (\*\*) kết quả chính thức cuối cùng.

## CHUẨN BỊ BỀ MẶT

- Bề mặt cần sửa chữa phải được xử lý đúng yêu cầu, các mảng bám dính hoặc bề mặt bê tông có cường độ yếu cần phải đục bỏ hoàn toàn bằng các biện pháp cơ học thích hợp.
- Đảm bảo bề mặt không bị nhiễm dầu, mỡ hoặc các vật liệu tương tự.
- Dùng vòi nước áp lực cao để rửa sạch các tạp chất, bụi bẩn trước khi thi công. Nếu bề mặt bị khô phải làm ẩm bằng nước sạch.

## QUY TRÌNH THI CÔNG

**Trộn:**

# Thông tin sản phẩm

Bảng dữ liệu kỹ thuật: **BestRepair CE600**

Ngày tạo: **01.03.2025**

Cho bột BestRepair CE600 từ từ vào thùng nước sạch đã được định lượng trước (tỷ lệ nước trộn là 13÷15% so với trọng lượng bột, khoảng 3.25÷3.75 lít nước sạch cho 25 kg) liên tục khuấy đều với cần trộn điện tốc độ 300 ÷ 400 vòng/phút trong thời gian khoảng 05 phút cho đến khi hỗn hợp không còn vón cục và đồng nhất theo yêu cầu.

## Thi công:

Dùng chổi quét mạnh tay hỗn hợp kết nối BestBond EP752 (xem tài liệu hướng dẫn sử dụng sản phẩm BestBond EP752) lên toàn bộ bề mặt đã được chuẩn bị như ở phần trên. Thi công lớp vữa BestRepair CE600 đã trộn kỹ với nước lên bề mặt khi lớp kết nối BestBond EP752 còn ướt. Đảm bảo lớp vữa sửa chữa BestRepair CE600 phải được nén chặt vào bề mặt nhằm đạt được độ sít đặc của lớp vữa thi công là cao nhất và độ dày tối đa của lớp vữa sửa chữa BestRepair CE600 không quá 20 mm. Trường hợp độ dày quá 20mm, cần thi công theo nhiều lớp và phải đảm bảo lớp trước hoàn toàn khô cứng.

## Lưu ý:

Để sản phẩm đạt được các tính năng cơ lý cao nhất, sản phẩm sau khi thi công cần được bảo dưỡng đúng quy trình giống như các sản phẩm có nguồn gốc xi măng khác. Hạn chế tối đa sự mất nước do bốc hơi của sản phẩm bằng các vật liệu sẵn có như: bao bố tẩm nước, các loại tấm phủ plastic hoặc hợp chất bảo dưỡng BestCure AC015 hay BestCure SS015.

## VỆ SINH

Vệ sinh dụng cụ bằng nước sau khi thi công và trước khi vật liệu đóng rắn.

## HƯỚNG DẪN AN TOÀN

- BestRepair CE600 có thể gây dị ứng với da mẫn cảm khi tiếp xúc lâu. Nên mang khẩu trang, găng tay, kính bảo hộ khi sử dụng sản phẩm.
- Trong trường hợp bị rơi vào mắt, mũi, miệng... nên rửa ngay bằng nước sạch nhiều lần trước khi đến cơ quan y tế nơi gần nhất để được điều trị kịp thời và đúng phương pháp.

## MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

- Các thông tin kỹ thuật và hướng dẫn thi công trong các tài liệu của BESTMIX dựa trên sự kết quả kiểm tra nội bộ, hiểu biết và kinh nghiệm thực tế của chúng tôi.
- Các thông tin ở đây chỉ nêu lên bản chất chung do đó người sử dụng sản phẩm này nên thí nghiệm xem sản phẩm có phù hợp với mục đích thi công của mình.
- BESTMIX có quyền thay đổi đặc tính sản phẩm của mình, người sử dụng phải luôn kham khảo tài liệu kỹ thuật mới nhất của sản phẩm tại website công ty.